

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 01/10/2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 08/2018/TLST - LĐ ngày 05 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: ông Nguyễn T.

Địa chỉ: 82/101, khu phố 3, phường A, thành phố B, tỉnh Đ.

Đại diện theo ủy quyền: ông Lý T (văn bản ủy quyền 02/12/2017)

- Bị đơn: Công ty TNHH Một thành viên L.

Địa chỉ: KCN B, phường A, thành phố B, tỉnh Đ

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn L – Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn T (văn bản ủy quyền ngày 01/08/2018).

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH Một thành viên L thanh toán cho ông Nguyễn T số tiền: 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng).

Về án phí lao động hòa giải thành: Công ty TNHH Một thành viên L phải nộp 2.250.000đ (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, Ông T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH Một thành viên L chưa thanh toán với số tiền như thỏa thuận nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP.B;
- THA DS TP.B;
- TAND tỉnh Đ
- Lưu VP
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Phương Hảo